

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Dịch vụ chăm sóc, duy trì cây xanh
- Chủ đầu tư: Văn phòng Quản lý cửa khẩu Trà Lĩnh
- Nguồn vốn: Quyết định số 338/QĐ-BQLKKT ngày 25/12/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng
- Địa điểm thực hiện: Tại Xã Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2026.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 08 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

2. Mục tiêu, khối lượng công việc:

- Nhà thầu thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ chăm sóc, duy trì cây xanh tại xã Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng (Địa điểm cụ thể theo yêu cầu của Chủ đầu tư). Khối lượng công việc, tần suất thực hiện cụ thể như sau:

STT	MSCV	Tên công việc/Tần suất thực hiện	ĐVT	Khối lượng
		DUY TRÌ THẨM CỎ		
1	CX2.01.11	Tưới nước bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào bằng thủ công (56 lần/8 tháng)	100m2/lần	1.784,4624
		$(4725+900+276)/100*56*54\% = 1.784,4624$		
2	CX1.01.12	Tưới nước thâm cỏ công viên, vườn hoa bằng máy bơm nước; Động cơ xăng 3CV (56 lần/8 tháng)	100m2/lần	1.520,0976
		$(4725+900+276)/100*56*46\% = 1.520,0976$		
3	CX1.07.01	Bón phân cỏ (4 lần/ 8 tháng)	100m2/lần	236,0400
		$(4725+900+276)*4/100 = 236,04$		
4	CX1.02.12	Phát cỏ bằng máy (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	236,0400
		$(4725+900+276)*4/100 = 236,04$		
5	CX1.06.01	Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	236,0400
		$(4725+900+276)*4/100 = 236,04$		
6	CX1.04.00	Làm cỏ tạp (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	236,0400
		$(4725+900+276)*4/100 = 236,04$		
		*** Duy trì cây trang trí:		
7	CX2.01.11	Tưới nước bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào bằng thủ công (64 lần/8 tháng)	100m2/lần	117,7600
		$(178+6)/100*64 = 117,76$		
8	CX2.06.01	Duy trì cây hàng rào; hàng rào cao <1m (2 lần/ 8 tháng)	100m2/năm	3,6800

		$(178+6)/100*2 = 3,68$		
9	CX2.05.02	Duy trì bồn cảnh không hàng rào (2 lần/8 tháng)	100m2/năm	1,5000
		$75/100*2 = 1,5$		
10	CX2.11.00	Duy trì cây cảnh tạo hình (2 lần/ 8 tháng)	100cây/năm	1,7200
		$86/100*2 = 1,72$		
11	CX2.09.01	Duy trì cây cảnh trở hoa; Cây cảnh không tạo hình (2 lần/ 8 tháng)	100 cây/năm	2,3600
		$33/100*2 = 0,66$		
		Cây hoa giấy: $85/100*2 = 1,7$		
12	CX3.02.01	Duy trì cây bóng mát loại 1	1 cây/năm	98,0000
		$98 = 98$		
13	CX3.08.01	Quét vôi gốc cây; Cây loại 1	1 cây	98,0000
		$98 = 98$		
		*** Khu vực Bùn Hĩa:		
14	CX2.12.11	Tưới nước cây cảnh trồng chậu bằng thủ công (64 lần/8 tháng)	100chậu/lần	24,9600
		$39/100*64 = 24,96$		
15	CX2.14.00	Duy trì cây cảnh trồng chậu (2 lần/ 8 tháng)	100chậu/năm	0,7800
		$39/100*2 = 0,78$		
16	CX3.01.00	Duy trì cây bóng mát mới trồng (01 lần)	1 cây/năm	126,0000
		Cây Kèn Hồng: $21 = 21$		
		Cây lát hoa: $21 = 21$		
		Cây Bàng Đài Loan: $82 = 82$		
		Cây Đa búp đỏ: $1 = 1$		
		Cây Lộc Vừng: $1 = 1$		
17	CX3.08.01	Quét vôi gốc cây; Cây loại 1 (01 lần)	1 cây	125,0000
		Cây Kèn Hồng: $21 = 21$		
		Cây lát hoa: $21 = 21$		
		Cây Bàng Đài Loan: $82 = 82$		
		Cây Đa búp đỏ: $1 = 1$		
18	CX3.02.02	Duy trì cây bóng mát loại 2 (01 lần)	1 cây/năm	1,0000
		Cây Lộc Vừng: $1 = 1$		
		*** Cây xanh dải phân cách:		
19	CX2.09.01	Duy trì cây cảnh trở hoa; Cây cảnh không tạo hình (2 lần)	100 cây/năm	2,4000
		$(100+20)/100*2 = 2,4$		
20	CX1.01.11	Tưới nước thăm cỏ công viên, vườn hoa bằng thủ công (64 lần/8 tháng)	100m2/lần	683,5200
		$1068/100*64 = 683,52$		
21	CX1.02.12	Phát cỏ bằng máy (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	42,7200
		$1068*4/100 = 42,72$		
22	CX1.07.01	Bón phân cỏ (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	42,7200
		$1068*4/100 = 42,72$		
23	CX1.06.01	Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	42,7200
		$1068*4/100 = 42,72$		
24	CX1.04.00	Làm cỏ tạp (4 lần/8 tháng)	100m2/lần	42,7200
		$1068*4/100 = 42,72$		
		*** Phần cây khu vực quảng trường:		
25	CX2.11.00	Duy trì cây cảnh tạo hình (2 lần/8 tháng)	100cây/năm	0,6800
		$34/100*2 = 0,68$		
26	CX1.01.11	Tưới nước thăm cỏ công viên, vườn hoa bằng thủ công (64 lần/8 tháng)	100m2/lần	76,8000

		$120/100 \times 64 = 76,8$		
27	CX1.02.12	Phát cỏ bằng máy (4 lần/8 tháng)	100m ² /lần	4,8000
		$120 \times 4 / 100 = 4,8$		
28	CX1.07.01	Bón phân cỏ (4 lần/8 tháng)	100m ² /lần	4,8000
		$120 \times 4 / 100 = 4,8$		
29	CX1.06.01	Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ (4 lần/8 tháng)	100m ² /lần	4,8000
		$120 \times 4 / 100 = 4,8$		
30	CX1.04.00	Làm cỏ tạp (4 lần/8 tháng)	100m ² /lần	4,8000
		$120 \times 4 / 100 = 4,8$		
		*** Lối mở Nhà Đoảng:		
31	CX2.14.00	Duy trì cây cảnh trồng chậu (2 lần/8 tháng)	100chậu/năm	0,1200
		$6/100 \times 2 = 0,12$		
32	CX2.12.11	Tưới nước cây cảnh trồng chậu bằng thủ công (64 lần/8 tháng)	100chậu/lần	3,8400
		$6/100 \times 64 = 3,84$		

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Yêu cầu chung

- Nhà thầu đảm bảo cây được chăm sóc đúng kỹ thuật, đảm bảo các cây sinh trưởng phát triển bình thường, với các cây không sinh trưởng phát triển bình thường so với thời điểm cây bắt đầu chăm sóc nhà thầu chịu trách nhiệm thay thế cây mới hoặc theo yêu cầu cụ thể của Chủ đầu tư.

- Trong quá trình thực hiện, nhà thầu tự đảm bảo an toàn lao động, không gây ùn tắc, đảm bảo giao thông, không có ý kiến phản ảnh tiêu cực của nhân dân.

- Sau khi thực hiện xong mỗi công việc tiến hành thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải phát sinh (cành cây, lá cây, cỏ ...) hoàn trả mặt bằng sạch sẽ, đảm bảo mỹ quan khu vực sau quá trình tác nghiệp.

****, Yêu cầu về nhân sự***

Có danh sách nhân sự sẵn sàng thực hiện gói thầu. Tối thiểu là 03 người và đáp ứng các yêu cầu sau:

- Nhân sự phải từ 18 tuổi trở lên, phải có lý lịch cá nhân rõ ràng; Có giấy khám sức khỏe còn hiệu lực, đáp ứng đầy đủ các quy định tại Điều 4 Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; Hợp đồng lao động với nhà thầu còn hiệu lực.

- Nhân sự phải được đào tạo, tập huấn đầy đủ về các công việc có liên quan.

- Trường hợp khi có nhân sự nghỉ ốm hoặc nghỉ đột xuất phải có nhân sự thay thế và phải báo cho đại diện chủ đầu tư được biết. Khi thay hoặc bổ sung nhân sự phải có giấy giới thiệu nhân sự của nhà thầu gửi về Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Cao Bằng. Trường hợp chủ đầu tư yêu cầu đổi nhân sự thì nhà thầu phải đổi nhân sự trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm chủ đầu tư yêu cầu. Nhân viên phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định của E-HSMT.

- Nhà thầu cam kết kê khai toàn bộ các nội dung yêu cầu trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản kê khai, nếu kê khai không đúng sẽ

hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật đấu thầu.

- Nhà thầu nộp các tài liệu về nhân sự chứng minh kèm theo khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.

****, Yêu cầu về bảo hộ lao động, công cụ dụng cụ, vật liệu, máy móc.***

- Nhà thầu cam kết trang bị bảo hộ lao động, công cụ dụng cụ, vật liệu, máy móc cần thiết phù hợp với nội dung công việc của gói thầu, đảm bảo công việc hàng ngày diễn ra thuận lợi, hạn chế tối đa việc thiếu bảo hộ lao động, công cụ dụng cụ, vật liệu, máy móc làm ảnh hưởng đến việc quá trình thực hiện các công việc được giao.

- Trang thiết bị bảo hộ lao động bao gồm: Quần áo bảo hộ, giày, găng tay, mũ, nón, áo mưa, áo phản quang

- Công cụ dụng cụ bao gồm: Bình tưới nước hoặc hệ thống dẫn nước tự động, máy cắt cỏ, liềm, chổi quét, bao tải (để thu gom cỏ sau khi cắt), kéo cắt tỉa cây cảnh

- Nhà thầu phải có cam kết các vật liệu do nhà thầu đề xuất trong E-HSDT và sử dụng trong quá trình thực hiện công việc không gây ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe của người dân xung quanh khu vực.

3.2 Yêu cầu kỹ thuật đấu ra

STT	Nội dung	Yêu cầu đấu ra
1	Tưới nước thâm cỏ, bồn hoa, bồn cảnh, cây hàng rào, cây cảnh trồng chậu bằng thủ công	- Tính toán lượng nước cho từng loại cây, từng khu vực dựa trên điều kiện thời tiết, diện tích. - Đảm bảo cung cấp đủ lượng nước cần thiết để sinh trưởng phát triển tốt cho từng loại cây, thâm cỏ mà không bị dư thừa hoặc thiếu hụt. Sử dụng các thiết bị tưới phù hợp để đảm bảo nước được phân phối đều, không để nước đọng hoặc chảy tràn. Tưới nhẹ nhàng để không làm lộ rễ cây, rễ cỏ. Tránh tưới vào thời điểm nắng nóng cao điểm nhằm hạn chế thoát nước và sốc nhiệt cho cây. - Thường xuyên quan sát tình trạng của từng loại cây, thâm cỏ sau khi tưới để kiểm tra xem nước có thấm đủ xuống rễ hay không. Phát hiện sớm các dấu hiệu của cây, thâm cỏ bị khô hoặc úng nước và điều chỉnh lượng nước tưới phù hợp.

2	Bón phân cỏ	- Khảo sát tình trạng cỏ để lựa chọn loại phân bón phù hợp. - Thực hiện bón đúng thời điểm, rải đều phân trên toàn bộ diện tích cỏ kết hợp tưới nước hợp lý để tăng hiệu quả sử dụng phân bón. - Sau khi bón phân, cỏ phát triển xanh tốt. Đảm bảo không gây mất mỹ quan đô thị và ô nhiễm môi trường
3	Phát cỏ bằng máy	- Duy trì cỏ luôn bằng phẳng và đảm bảo chiều cao đồng đều. - Không làm hư hại thảm cỏ, cây trồng chính và các công trình cấu trúc xung quanh như gốc cây, bồn cây, công trình khác. - Thời gian phát cỏ: Không phát cỏ trong thời điểm nắng nóng gay gắt để tránh sốc nhiệt cho nhân công và cây trồng. Không phát cỏ ngay sau mưa để tránh đất bị xói mòn.
4	Làm cỏ tạp	- Không để sót cỏ dại cao, cây bụi nhỏ ảnh hưởng đến cảnh quan. - Cỏ được nhổ tận gốc, không để lại phần rễ hạn chế tái sinh nhanh, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến cây trồng chính. - Bề mặt đất sau khi làm đảm bảo tơi xốp, thông thoáng, không bị nén chặt.
5	Phun thuốc phòng trừ sâu	- Sử dụng đúng loại, đúng kỹ thuật, liều lượng. - Sâu bệnh giảm sau khi phun, không ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây. - Đảm bảo an toàn cho sức khỏe của người dân và môi trường xung quanh. - Không để thuốc, bình đựng thuốc rơi vãi gây ô nhiễm môi trường.
6	Duy trì cây hàng rào, đường viền, cao <1m	- Cây hàng rào đảm bảo liên tục, không đứt đoạn, đảm bảo độ cao, chiều rộng theo thiết kế. - Cây hàng rào lá xanh, không sâu bệnh, chân hàng rào không có rác, cỏ cây dại. - Thực hiện tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm, đảm bảo cây sinh trưởng phát triển bình thường.
7	Duy trì bồn cảnh không hàng rào	- Cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. - Được cắt tỉa thường xuyên, đúng kỹ thuật.

		- Đất trong bồn tơi xốp, không có cỏ dại, rác thải, đảm bảo thoát nước tốt, không xảy ra úng nước. - Thực hiện tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm.
8	Duy trì cây cảnh tạo hình	- Cây cảnh sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. - Được cắt tỉa thường xuyên, đúng kỹ thuật, tạo dáng duy trì theo đúng thiết kế ban đầu hoặc chỉnh sửa theo yêu cầu của Chủ đầu tư. - Đất trồng tơi xốp, không có cỏ dại, quanh gốc cây không có rác thải, đảm bảo thoát nước tốt, không xảy ra úng nước. - Thực hiện tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm.
9	Duy trì cây cảnh trở hoa	- Cây cảnh sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. - Được cắt tỉa thường xuyên, đúng kỹ thuật, loại bỏ hoa tàn, cành khô, bệnh. - Cây ra hoa đúng thời gian, hoa nở đều, màu sắc đặc trưng. - Đất trồng tơi xốp, không có cỏ dại, quanh gốc cây không có rác thải, đảm bảo thoát nước tốt, không xảy ra úng nước. - Thực hiện tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm.
10	Duy trì cây bóng mát loại 1, 2	- Cây sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. - Tán cây được cắt tỉa hợp lý, đúng kỹ thuật, đảm bảo cân đối. Thường xuyên loại bỏ cành khô, cành có nguy cơ bị gãy. - Thân cây ổn định, không nghiêng đổ. Chống sửa nghiêng cây 1 lần/năm. - Quanh gốc cây sạch sẽ, không có cỏ dại, rác thải nổi. - Thực hiện tưới nước, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm.
11	Quét vôi gốc cây loại 1	- Lọc vôi, quét vôi gốc cao 1m tính từ mặt đất gốc cây - Đảm bảo vôi bám kín xung quanh bề mặt vị trí quét
12	Duy trì cây cảnh trồng chậu	- Cây sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. - Được cắt tỉa thường xuyên, đúng kỹ thuật, loại bỏ cành khô, bệnh.

		- Đất trồng tơi xốp, không có cỏ dại, quanh gốc cây không có rác thải, đảm bảo thoát nước tốt, không xảy ra úng nước. - Thực hiện thay đất, tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm
12	Duy trì cây bóng mát mới trồng	- Cây sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu bệnh. - Thân cây ổn định, không nghiêng đổ. Thực hiện các biện pháp chống đỡ chắc chắn, không làm tổn thương thân cây. - Quanh gốc cây sạch sẽ, không có cỏ dại, rác thải nổi. - Thực hiện tưới nước, bón phân hữu cơ, phòng trừ sâu bệnh đầy đủ, đúng thời điểm.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Văn phòng Quản lý cửa khẩu Trà Lĩnh thực hiện nghiệm thu khối lượng công việc theo từng loại dịch vụ, giai đoạn hoàn thành. Chất lượng của các loại hình dịch vụ phải đảm bảo tuân thủ đúng theo tiêu chuẩn, quy định hiện hành.